

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC NGŨ  
TỈNH BẮC GIANG**

Số: 66/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

*Lục Ngạn, ngày 13 tháng 4 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC CON CHUNG SỐ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 95/2021/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T - Sinh năm 2000.

\* Bị đơn: Anh Lăng Văn T1 - Sinh năm 1995.

Đều trú tại: Thôn B, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẨM:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Hoàng Thị T và anh Lăng Văn T1.

**2. Sự thoả thuận các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thị T và anh Lăng Văn T1 đều thoả thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Hoàng Thị T và anh Lăng Văn T1 thỏa thuận:

Anh Lăng Văn T1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Lăng Trung N, sinh ngày 28/8/2018. Chị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T1 là 2.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 04/2021 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Hoàng Thị T và anh Lăng Văn T1 cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung, có liên quan vay nợ chung nhưng cùng đề nghị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

\* **Án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật TTDS, Điều 24, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng Thị T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận chị T đã nộp đủ 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **AA/2019/0001916** ngày 26/3/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND Lục Ngạn;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS Lục Ngạn;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu h/s.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Ngọc Hà**